

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:423/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 24/7/2017

V/v tranh chấp “Ly hôn”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TIỀN GIANG.**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa bà **TRƯƠNG THỊ TUYẾT LINH**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: **NGUYỄN ĐỨC DUY**

2/ Ông: **TẠ CÔNG MINH**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa ông **NGUYỄN VĂN ĐÔNG** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa bà: **Dương Thị Châu** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 52/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2017 về tranh chấp “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2017/QĐST-DS ngày 07 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Võ Thị N** ; Sinh năm: 1979

Địa chỉ: Ấp N, xã LH, huyện CT , tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: **Nguyễn Hồng Q** ; Sinh năm: 1971

Địa chỉ: Ấp N, xã LH, huyện CT , tỉnh Tiền Giang.

(Các đương sự có mặt tại phiên tòa)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Trong đơn xin ly hôn ngày 06/02/2017 và trong biên bản hòa giải ngày 19/6/2017 chị Võ Thị N trình bày:

Chị và anh Nguyễn Hồng Q cưới nhau vào năm 1997 có đăng ký kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên cự cãi nhau. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 10/2016 cho đến nay.

Nay về tình cảm chị yêu cầu được ly hôn với anh Q.

Về con: Chị và anh Q có một con chung tên Nguyễn Thị Ngọc H, sinh ngày 23/9/2001 hiện con đang sống với anh và chị. Nay nếu con sống với anh Q thì chị không cấp dưỡng, nếu con sống với chị thì anh Q khỏi phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có.

Trong bản khai ngày 07/6/2017 và trong biên bản hòa giải ngày 19/6/2017, anh Nguyễn Hồng Q trình bày:

Anh thông nhất với lời trình bày của chị Võ Thị N về thời gian kết hôn và điều kiện kết hôn, anh và chị N phát sinh mâu thuẫn là vào đầu năm 2016 nguyên nhân là do kinh tế gia đình, chị N bỏ nhà đi từ tháng 4 năm 2017 cho đến nay. Nay chị N yêu cầu ly hôn, anh không đồng ý.

Về con: Anh và chị N có một con chung tên Nguyễn Thị Ngọc H, sinh ngày 23/9/2001. Nay tùy theo nguyện vọng của con nếu sống với anh thì anh nuôi và không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con, nếu con sống với chị N thì anh không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về việc tuân theo pháp luật: Từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

Các đương sự tham gia tố tụng cũng đã tuân thủ đúng các quy định của luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Võ Thị N. Về con chung giao cho chị N nuôi con chung tên Nguyễn Thị Ngọc H, sinh ngày 23/9/2001, anh Q khỏi phải cấp dưỡng nuôi con vì chị N chưa yêu cầu.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Qua nghiên cứu các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định quan hệ hôn nhân giữa chị Võ Thị N và anh Nguyễn Hồng Q được xác lập vào năm 1997 đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn. Anh, chị chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh, chị không hợp nhau về tính tình và chị N cũng đã có lần yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn nhưng sau đó nhằm để hàn gắn hạnh phúc gia đình chị N đã rút đơn ly hôn nhưng giữa chị N và anh Q không hàn gắn được dẫn đến việc chị N có đơn xin ly hôn yêu cầu Tòa án tiếp tục giải quyết. Chứng tỏ mâu thuẫn giữa chị N và anh Q ngày càng trở nên trầm trọng, hạnh phúc gia đình đã thật sự tan vỡ, khả năng đoàn tụ là không có, nhằm để giải phóng tình cảm cho nhau Hội đồng xét xử cho chị N được ly hôn với anh Q là không gì trái với quy định của pháp luật.

Về con: Chị N và anh Q có một con chung tên Nguyễn Thị Ngọc H, sinh ngày 23/9/2001 hiện đang sống với anh Q. Nay chị N và anh Q thông nhất tùy theo nguyện vọng của con nếu sống với ai thì người đó có trách nhiệm nuôi dưỡng. Tại Tòa hôm nay cháu Hân có nguyện vọng là được sống với mẹ, anh Q và

chị N thống nhất, vì vậy Hội đồng xét xử cần giao cháu H cho chị N nuôi dưỡng, do chị N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị N và anh Q thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử: 1/ Cho chị Võ Thị N được ly hôn với anh Nguyễn Hồng Q .

2/ Về con: Giao con chung tên Nguyễn Thị Ngọc H , sinh ngày 23/9/2001 cho chị N nuôi dưỡng, anh Q khỏi phải cấp dưỡng nuôi con vì chị N chưa yêu cầu.

Anh Q được quyền đến thăm và chăm sóc con chung.

3/ Về án phí: Chị N phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, chị N đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 25563 ngày 08/02/2017 xem như nộp xong án phí HNGĐ sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG
- VKSND HCT
- Chi cục THADS HCT
- Các đương sự
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Trương Thị Tuyết Linh**